

Bản án số: 46/2019/HS-ST
Ngày 25-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Phạm Dũng

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

+ Ông Trịnh Thanh

+ Ông Lê Hồng Ngoan

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*** Ông Vy Quý Viên– Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2019/TLST-HS, ngày 27/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXXST-HS, ngày 10/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Hoài Ng**, sinh năm 1985 tại tỉnh S; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 8, xã T, huyện K, tỉnh S; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S và bà Lê Thị Sa; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2019 mãi đến nay

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Võ Hữu Đ, sinh năm 1990, vắng mặt

Trú tại: Số 38/21 đường H, tổ 9, phường L, thành phố Q, tỉnh Q

- **Người làm chứng:**

+ Phạm A, sinh năm 1941, vắng mặt

Trú tại: Tổ 17, phường N, thành phố Q, tỉnh Q

+ Chế Tú A1, sinh năm 1998, vắng mặt

Trú tại: Tổ 8, phường Q, thành phố Q, tỉnh Q

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 17/02/2019, Bùi Hoài Ng sử dụng điện thoại có số thuê bao 0383369929 gọi cho một đối tượng tên là Tý Em (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy đá với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng). Sau khi thống nhất Tý Em hẹn Ng đến kênh mương Thạch Nham thuộc phường C, thành phố Q để giao ma túy. Tại đây, Tý Em giao cho Ng 01 (một) túi ma túy và Ng đưa cho Tý Em số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng). Sau đó, Ng mang số ma túy này về phòng trọ của mình thuê tại hẻm 180/18 đường N thuộc dãy trọ của bà Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm: 1976; trú tại xã Đ, huyện M, tỉnh Q để cất dấu và sử dụng. Tại đây, Ng chia nhỏ số ma túy cất trong 15 túi nilong và dấu trong một hộp nhựa bên ngoài có ghi chữ Coolair và mã vạch 8936114080022 để sử dụng.

Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 18/02/2019, Bùi Hoài Ng rủ Võ Hữu Đ, sinh năm 1990; trú tại Tổ 9, phường L, thành phố Q đến phòng trọ mình để sử dụng. Trong lúc lấy 02 gói ma túy đá ra để chuẩn bị sử dụng thì bị thì bị Công an bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 02 túi nilong chứa những hạt tinh thể màu trắng (chứa trong phong bì số 1); 13 túi nilong chứa những hạt tinh thể màu trắng (chứa trong phong bì số 2); 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) hộp nhựa màu trắng – xanh bên ngoài có ghi chữ Collair và mã vạch 8936114080022 ; 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI (đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo biển kiểm soát 68G1-068.79.

Ngày 20/02/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q có kết luận giám định số: 315/KLGD-PC09 kết luận như sau:

- Chất rắn, dạng tinh thể bên trong phong bì thứ nhất (số 1) có khối lượng là 0,23 gam; có Methamphetamine; hàm lượng Methamphetamine là 59,8%. Do đó, khối lượng Methamphetamine tinh chất có trong 0,23 gam mẫu gửi giám định là 0,13gam.

- Chất rắn, dạng tinh thể bên trong phong bì thứ nhất (số 2) có khối lượng là 1,63 gam; có Methamphetamine; hàm lượng Methamphetamine là 59,2%. Do đó, khối lượng Methamphetamine tinh chất có trong 1,63 gam mẫu gửi giám định là 0,96gam

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 45/CT-VKS, ngày 27/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Q đã truy tố bị cáo Bùi Hoài Nghi về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Bùi Hoài Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 01 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Hoài Ng từ 18 đến 24 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 02 túi nilong chứa những hạt tinh thể màu trắng (chứa trong phong bì số 1); 13 túi nilong chứa những hạt tinh thể màu trắng (chứa trong phong bì số 2); 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) hộp nhựa màu trắng – xanh bên ngoài có ghi chữ Coolair và mã vạch 8936114080022.

Tịch thu nộp ngân sách: 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên buộc bị cáo Bùi Hoài Ng phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng hình sự; kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng gì của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, trình tự, thủ tục tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Hoài Ng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung vụ án. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Bùi Hoài Ng là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng hiểu biết và điều khiển hành vi của bị cáo nhưng vì nghiện ma túy và xem thường pháp luật nên vào ngày 17/02/2019 bị cáo đã mua ma túy về phòng trọ với mục đích tàng trữ trái phép để sử dụng; đến ngày 18/02/2019 bị cáo đang cùng với Võ Hữu Đ sử dụng ma túy tại phòng trọ tại hẻm 180/18 N thì bị bắt quả tang với khối lượng 1,09gam Methamphetamine.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Hoài Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Bùi Hoài Ng là phù hợp với nhận định trên.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Hoài Ng tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải; bản thân có mẹ là người có công cách mạng được nhà nước ghi nhận là chiến sỹ cách mạng bị bắt

tù đầy. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hội đồng xét xử cũng xét thấy: Bị cáo Bùi Hoài Ng chưa có nghề nghiệp ổn định; nơi cư trú chưa cụ thể, rõ ràng; hành vi phạm tội xâm phạm nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự khi xét xử đối với bị cáo; cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để đảm bảo răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Xét mức hình phạt mà kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

[6] Đối với Võ Hữu Đức là người sử dụng ma túy cùng với bị cáo nhưng không biết bị cáo Nghi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp.

[6.1] Đối với đối tượng tên Tý Em là người bị cáo khai là đã bán ma túy cho bị cáo để bị cáo về tàng trữ. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó chưa xử lý là phù hợp.

[6.2] Đối với bà Nguyễn Thị Bích T chủ nhà trọ và ông Phạm A là người quản lý nhà trọ trên và Chế Tú A1 là người ở chung phòng trọ với bị cáo Bùi Hoài Ng nhưng không biết bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q không xử lý là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Q đã trả lại xe mô tô không liên quan đến vụ án là đúng quy định.

- Đối với: 01 phong bì có đóng dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q ghi số 315/PC54 (GD 2019) bên trong chứa ma túy; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) hộp nhựa màu trắng- xanh bên ngoài có ghi chữ COOLAIR và mã vạch 8936114080022 cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một điện thoại di động hiệu HUAWEI của bị cáo Bùi Hoài Ng sử dụng để liên lạc mua ma túy về với mục đích tàng trữ cần tịch thu nộp ngân sách.

[9] Về án phí: Bị cáo Bùi Hoài Ng phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1- Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hoài Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2- Xử phạt bị cáo Bùi Hoài Ng 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 18/02/2019).

3- Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì có đóng dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q ghi số 315/PC54 (GD 2019); 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) hộp nhựa màu trắng- xanh bên ngoài có ghi chữ COOLAIR và mã vạch 8936114080022.

- Tịch thu nộp ngân sách: 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự với Công an thành phố Q.

4- Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Hoài Ng phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP. Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an TP. Quảng Ngãi;
- CQ THAHS CA TP. Quảng Ngãi
- Chi cục THADS TP. Quảng Ngãi;
- STP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Dũng